TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 258/2023/HS-ST
Ngày 27-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Cảnh;

Ông Nguyễn Văn Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Văn Bé - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Ngô Tất Nam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 182/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 240/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Thị Hồng N, sinh ngày 04 tháng 01 năm 2000 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: Tổ 3, ấp M, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Vĩnh H và bà Bùi Thị Hồng K; có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Hồ Thị Hạnh Q, sinh năm 2002 (có mặt).

Thường trú: Tổ 14, ấp 5, xã L, huyện A, tỉnh Đồng Nai.

Tạm trú: Số 51, đường 722, tổ 3, ấp R, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Ông Võ Huy B, sinh năm 1994 (có mặt);

Địa chỉ: Số 51, đường 722, tổ 3, ấp R, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Ông Nguyễn Tấn D, sinh năm 1986 (có mặt);

Địa chỉ: Tổ 5, ấp Lô 6, xã I, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Ông Huỳnh Quốc E, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Địa chỉ: 45/3 đường 435, ấp F, xã G, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt N sau:

Khoảng tháng 6/2022, Lê Thị Hồng N đến thuê phòng trọ số 3 của bà Nguyễn Thị X tại số 51 đường số 722, ấp R, xã T, huyện C. Tại đây, N thuê phòng số 3, cạnh phòng trọ số 2 của Nguyễn Hồ Thị Hạnh Q và Võ Huy B. Lợi dụng khoảng thời gian Q và B đi du lịch từ ngày 25/10/2022 đến ngày 21/11/2022, N lén lút lấy chìa khóa phòng trọ số 2 do bà Nguyễn Thị X cất giữ mang về phòng cất giấu. Sau đó, N nhiều lần mở cửa đột nhập vào phòng trọ của Q trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền trả nợ và khám chữa bệnh cho con ruột. Cụ thể:

Lúc 19 giờ 00 phút ngày 18/11/2022, sau khi lấy được chìa khóa dự phòng, N mở cửa vào phòng trọ của Q lấy trộm 01 bộ máy vi tính để bàn (gồm CPU, màn hình và bàn phím) đem về phòng trọ của N cất giấu. Sau đó, N lên mạng xã hội Facebook, Zalo tìm và liên hệ người đàn ông có tên nick Zalo "Minh O" hẹn đến phòng trọ để bán bộ máy vi tính vừa trộm được. Đến khoảng 19 giờ 00 phút ngày 19/11/2022, người đàn ông (chưa rõ lai lịch) đến phòng trọ gặp N, thời điểm đó N tiếp tục qua phòng trọ của Q lấy trộm thêm 01 bộ máy vi tính để bàn khác đem về phòng trọ để bán cho người đàn ông 02 bộ máy vi tính với số tiền 1.300.000đ (một triệu ba trăm nghìn đồng).

Tiếp đến, khoảng 07 giờ 00 phút ngày 20/11/2022, N mở cửa vào phòng trọ của Q lấy trộm 01 máy in hiệu EPSON và 01 máy in hiệu HP đem về phòng cất giấu, N tiếp tục lên mạng xã hội liên hệ người đàn ông có nick Zalo "E" để hẹn bán 02 máy in và nick Zalo tên "Máy Chạy Bộ Ghế Massage Phúc Z Sport" hẹn bán máy tập chạy bộ, do trước đó N phát hiện tại phòng trọ của Q có máy tập chạy bộ. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, người đàn ông (chưa rõ lai lịch) đến mua máy tập chạy bộ với số tiền 3.700.000đ (ba triệu bảy trăm nghìn đồng). Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Tấn D đến phòng trọ xem và mua dùm cho Huỳnh Quốc E 02 máy in với giá 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), E chuyển khoản cho N.

Đến 09 giờ 00 phút ngày 21/11/2022, Q và B về phòng trọ, phát hiện bị mất trộm tài sản như trên nhưng cửa phòng không bị cạy phá nên báo bà X biết. Qua xem xét camera trong khuôn viên nhà trọ phát hiện N là người đã trộm cắp tài sản nên trình báo công an xã T, huyện C.

Qua làm việc, Lê Thị Hồng N đã thừa nhận hành vi phạm tội nêu trên. Số tiền 6.500.000đ (sáu triệu năm trăm nghìn đồng) thu lợi bất chính từ việc bán tài sản trộm được N đã tiêu xài hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 267/KL-HĐĐGTS ngày 23/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi kết luận:

02 (Hai) bộ máy vi tính để bàn (gồm CPU, bàn phím, chuột điều khiển), do bị hại mua đồ về tự lắp ráp (không nhãn hiệu) (Tài sản đã qua sử dụng, không thu hồi được): 10.000.000 đồng;

01 (Một) máy tập chạy bộ hiệu Aguri 117LE (Tài sản đã qua sử dụng, không thu hồi được): 5.000.000 đồng;

01 (Một) máy in hiệu EPSON (Tài sản đã qua sử dụng, thu hồi được): 1.000.000 đồng;

01 (Một) máy in hiệu HP (Tài sản đã qua sử dụng, thu hồi được): 500.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Lê Thị Hồng N lấy trộm của bà Q là 16.500.000đ (mười sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

Vật chứng thu giữ:

01 (một) máy in hiệu EPSON, 01 (một) máy in hiệu HP trả lại cho bị hại Nguyễn Hồ Thị Hạnh Q;

01 (một) điện thoại di động Oppo A5 2020 (đã được niêm phong, có chữ ký của Lê Thị Hồng N).

Tại Cáo trạng số 168/CT-VKS.CC ngày 03 tháng 8 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị can Lê Thị Hồng N về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị Hồng N thừa nhận hành vi phạm tội và khai rằng: Bị cáo thuê phòng trọ số 3 tại nhà của bà Nguyễn Thị X số 51 đường số 722, ấp R, xã T, huyện C từ tháng 6 năm 2022. Tháng 10 năm 2022, bị cáo thấy phòng trọ số 2 thường xuyên khóa cửa. Ngày 17/11/2022, bị cáo thấy chủ nhà trọ để chìa khóa dự phòng dưới nhà bếp nên bị cáo lén lút lấy chìa khóa dự phòng của phòng trọ số 2 mang về phòng cất giấu. Đến khoảng 19 giờ ngày 18/11/2022, bị cáo lấy chìa khóa dự phòng của phòng số 2 mở cửa phòng số 2 lén lút lấy trộm 01 bộ máy vi tính để bàn mang về phòng trọ của bị cáo cất giấu. Sau đó bị cáo dùng mạng xã hội Facebook, Zalo tìm người mua và bị cáo liên hệ được với người đàn ông có tên nick Zalo "Minh O" hẹn đến phòng trọ của bị cáo ngày 19/11/2022 để bán bộ máy vi tính. Khoảng 19 giờ ngày 19/11/2022, người đàn ông không rõ lai lịch đến phòng trọ của bị cáo để xem bộ máy vi tính, bị cáo tiếp tục dùng chía khóa dự phòng mở cửa phòng trọ số 2 lấy trộm thêm 01 bộ máy vi tính để bàn đem về phòng trọ của bị cáo cho người đàn ông xem và hỏi mua 02 bộ máy vi tính để bàn với giá 1.300.000 đồng thì bị cáo đồng ý bán. Người đàn ông đưa cho bị cáo số tiền 1.300.000 đồng rồi chở 02 bộ máy vi tính để bàn đi. Đến khoảng 07 giờ ngày 20/11/2022, bị cáo tiếp tục dùng chìa khóa dự phòng mở cửa phòng số 2 lấy trộm 01 máy in hiệu EPSON và 01 máy in hiệu HP đem về phòng trọ cất giấu. Bị cáo phát hiện trong phòng trọ số 2 còn máy chạy bộ nên bị cáo tiếp tục dùng mạng xã hội Zalo liên lạc được người đàn ông có nick Zalo "E" để hẹn bán 02 máy in và nick Zalo "Máy chạy bộ ghế masage Phúc Z Sport" hẹn bán máy chạy bộ. Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày, có người đàn ông đến xem để mua máy chạy bộ. Bị cáo lấy chìa khóa dự phòng mở cửa phòng số 2 để cho người đàn ông xem và đồng ý mua với giá 3.700.000 đồng,

người đàn ông giao cho bị cáo số tiền 3.700.000 đồng rồi chở máy chạy bộ đi. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, D đến phòng trọ của bị cáo để xem 02 máy in và hỏi mua với giá 1.500.000 đồng thì bị cáo đồng ý bán. Bị cáo dùng số tiền bán được tài sản mua sữa và đưa con đi khám bệnh. Đến ngày 23/11/2022 thì công an xã T, huyện C mời bị cáo về trụ sở làm việc. Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cơ quan điều tra công an huyện Củ Chi thì bị hại bà Q yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 15.000.000 đồng nhưng bị cáo chưa bồi thường. Hiện bị cáo đang nuôi 02 con nhỏ nên không có khả năng bồi thường cho bà Q. Bị cáo đang đi làm công nhân để kiếm tiền bồi thường cho bà Q.

Tại phiên tòa, bị hại bà Nguyễn Hồ Thị Hạnh Q khai nhận: Bà và bạn trai tên B thuê phòng trọ số 3 tại địa chỉ số 51 đường 722, ấp R, xã T, huyện C của bà Nguyễn Thị X. Từ ngày 25/10/2022 đến ngày 21/11/2022 thì bà và bạn trai đi công tác xa nên bà gửi chìa khóa phòng cho bà X giữ. Đến ngày 21/11/2022, bà và anh B quay về và nhờ bà X mở dùm phòng trọ số 2 thì phát hiện bị mất 02 bộ máy vi tính để bàn, 01 máy chạy bộ và 02 máy in. Bà nhờ bà X trích xuất camera thì phát hiện có 03 người đàn ông và 01 người phụ nữ vào phòng trọ của bà lấy trộm tài sản. Ngày 22/11/2022 bà làm đơn trình báo công an xã T, huyện C. Qua điều tra thì xác đinh bị cáo Lê Thị Hồng N là người lấy trộm tài sản của bà. Công an đã thu hồi được 02 máy in và giao trả lại cho bà, còn 02 bộ máy vi tính để bàn và 01 máy chạy bộ thì không thu hồi được. Hội đồng định giá tài sản định giá 02 bộ máy vi tính để bàn có giá 10.000.000 đồng và 01 máy chạy bộ có giá 5.000.000 đồng. Nay bà yêu cầu bị cáo N phải bồi thường cho bà số tiền 15.000.000 đồng. Bà xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N để bị cáo N có điều kiện chăm lo cho con nhỏ.

Tại phiên tòa, ông Huỳnh Quốc E vắng mặt. Lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Củ Chi ông E thể hiện: Ông kinh doanh mua bán máy in cũ. Ngày 20/11/2022 ông thấy tài khoản Facebook "Le Thị Hong N" đăng cần thanh lý 02 máy in cũ hiệu EPSON và hiệu HP, ông nhờ người bạn tên Nguyễn Tấn D đến xem dùm, được thì ông mua với giá 1.500.000 đồng. Sau đó ông cho số điện thoại của N cho D để D liên hệ đến xem. Đến khoảng 15 giờ 45 phút thì D báo cho ông biết là máy in còn tốt nên ông đồng ý mua, ông chuyển khoản vào tài khoản ATM của N số tiền 1.500.000 đồng. Đến sáng ngày 21/11/2022 thì D chở 02 máy in đến cho ông. Sau đó công an xã T, huyện C mời ông lên làm việc, ông mới biết 02 máy in mà ông mua là tài sản do N trộm cắp mà có. Ông đã tự nguyện giao nộp 02 máy in và không yêu cầu N phải bồi thường cho ông số tiền 1.500.000 đồng.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Tấn D khai nhận: Ông và ông E là bạn. Khoảng 10 giờ ngày 20/11/2022 thì E có nhắn tin nhờ ông đến gặp Lê Thị Hồng N tại tổ 3, ấp R, xã T, huyện C để xem dùm 02 máy in cũ thì ông đồng ý. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, ông đến nhà trọ tại số 51 đường 722, ấp R, xã T, huyện C gặp N để xem 02 máy in cũ. Sau khi xem thì ông nói giá mua là 1.500.000 đồng thì N đồng ý bán. Ông điện thoại cho E để chuyển tiền cho N. Sau đó ông mang 02 máy in về nhà. Đến sáng ngày 21/11/2022 thì ông mang 02

máy in đến giao cho E. Ông không biết 02 máy in mà N bán là tài sản do N trộm cắp mà có. Ông không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi giữ quyền công tố phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Thị Hồng N mức án từ 09 (chín) tháng tù đến 01 (một) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

01 (một) điện thoại di động Oppo A5 2020 (đã được niêm phong, có chữ ký của Lê Thị Hồng N) là tài sản của bị cáo dùng vào việc phạm tội, đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Ghi nhận sự tự nguyện bị cáo N nộp ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo bồi thường cho bà Nguyễn Hồ Thị Hạnh Q số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng).

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, đang nuôi con nhỏ đề nghị Hội đồng xét xử xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lê Thị Hồng N không tranh luận, không tự bào chữa.

Bà Nguyễn Hồ Thị Hạnh Q không tranh luận.

Ông Võ Huy B không tranh luận.

Ông Nguyễn Tấn D không tranh luận.

Bị cáo Lê Thị Hồng N nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có điều kiện chăm lo cho các con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh; điều luật áp dụng; tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Bị cáo Lê Thị Hồng N có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bà Nguyễn Hồ Thị Hạnh Q 01 bộ máy vi tính để bàn trị giá 5.000.000 đồng vào ngày 18/11/2022; 01 bộ máy vi tính để bàn trị giá 5.000.000 đồng vào ngày 19/11/2022; 01 máy in hiệu EPSON trị giá 1.000.000 đồng, 01 máy in hiệu HP trị giá 500.000 đồng và 01 máy tập chạy bộ hiệu Aguri 117LE trị giá 5.000.000 đồng vào ngày 20/11/2022. Bằng hành vi trên bị cáo Lê Thị Hồng N đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì mục đích có tiền tiêu xài mà bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, lén lút chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng đến đời sống và sinh hoạt tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức rõ việc bị cáo chiếm đoạt tài sản là sai trái, phạm pháp nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên đi đến hành động phạm tội nhằm thỏa mãn động cơ tư lợi của cá nhân bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý bị cáo bằng một hình phạt nghiêm khắc và cách ly ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lê Thị Hồng N thực hiện phạm tội 02 lần trở lên nên phạm vào điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, xét tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử áp dụng Điểm s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào về hình phạt là có căn cứ.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo không có việc làm ổn định, đang nuôi con nhỏ. Hội đồng xét xử xét không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Điều 32 và Khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về vật chứng vụ án:

01 (một) điện thoại di động Oppo A5 2020 (đã được niêm phong, có chữ ký của Lê Thị Hồng N) là tài sản của bị cáo dùng vào việc phạm tội. Hội đồng xét xử xét cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

01 (một) máy in hiệu EPSON, 01 (một) máy in hiệu HP là tài sản của bà Q, quá trình điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xét.

Số tiền 1.500.000 đồng là tiền bị cáo có được từ việc bán 02 máy in cho ông E, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Củ Chi đã thu hồi và trả lại cho bị hại. Ông E không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.500.000 đồng. Ghi nhận

sự tự nguyện của bị cáo N nộp ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính 1.500.000 đồng.

[7] Về nghĩa vụ dân sự:

Hội đồng xét xử xét tại phiên tòa, bà Nguyễn Hồ Thị Hạnh Q yêu cầu bị cáo N bồi thường số tiền 15.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo tự nguyện bồi thường cho bà Q số tiền nêu trên nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này để buộc bị cáo bồi thường cho bà Nguyễn Hồ Thị Hạnh Q.

[8] Về các vấn đề khác:

Bị cáo khai có 02 người đàn ông không rõ họ tên và lai lịch là người mua của bị cáo 02 bộ máy vi tính để bàn và 01 máy tập chạy bộ, ông E là người mua 02 máy in. Khi bán các tài sản nêu trên thì bị cáo nói đó là tài sản của bị cáo. Ông D, ông E và 02 người đàn ông không biết tài sản do bị cáo phạm tội mà có. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi loại trừ. Hội đồng xét xử xét xử lý trên là phù hợp nên không xét.

[9] Về nghĩa vụ chịu án phí:

Buộc bị cáo Lê Thị Hồng N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Hồng N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173, Điều 38, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Hồng N 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Căn cứ vào Điều 30 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589, Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Bị cáo Lê Thị Hồng N có trách nhiệm bồi thường cho bà Nguyễn Hồ Thị Hạnh Q số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng).

Kể từ ngày bà Q có đơn yêu cầu thi hành án nếu Lê Thị Hồng N chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì Lê Thị Hồng N phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại các Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Căn cứ vào Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Oppo A5 2020 (đã được niêm phong, có chữ ký của Lê Thị Hồng N).

Ghi nhận sự tự nguyện bị cáo Lê Thị Hồng N nộp ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Phí và lệ phí năm 2015, Điểm a, Điểm c Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng buộc bị cáo Lê Thị Hồng N phải chịu.

Án phí dân sự sơ thẩm 750.000 (bảy trăm năm mươi nghìn) đồng buộc bị cáo Lê Thị Hồng N phải chịu.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Thủy